

Số: 142/QĐ-CTHADS

Tuyên Quang, ngày 05 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc xếp công lao động quý II năm 2019**  
**đối với công chức, người lao động**

**CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Thông tư 09/2015/TT-BTP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tư pháp quy định việc phân cấp quản lý công chức, viên chức, người lao động thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự và các cơ quan thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 124/QĐ-CTHADS ngày 04 tháng 6 năm 2018 của Cục Thi hành án dân sự về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ;

Căn cứ Quyết định số 160/QĐ-CTHADS ngày 10 tháng 7 năm 2018 của Cục Thi hành án dân sự về việc ban hành Quy chế xét công lao động hàng tháng;


Xét Biên bản họp Lãnh đạo Cục với đại diện Ban chấp hành Công đoàn Cục Thi hành án dân sự,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Xếp công lao động quý II năm 2019 đối với công chức, người lao động Cục Thi hành án dân sự (có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Cục và công chức, người lao động có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: 

- Như Điều 2;
- Lãnh đạo Cục;
- Kế toán trưởng HCSN;
- Lưu: VT, TCCB (Hương).

**CỤC TRƯỞNG**



  
Nguyễn Tuyên



**DANH SÁCH XẾP CÔNG LAO ĐỘNG QUÝ II NĂM 2019**

(Kèm theo Quyết định số: 142/QĐ-CTHADS ngày 05/7/2019  
của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang)

STT	Họ và tên	Kết quả xếp công lao động		Ghi chú
1	Nguyễn Tuyên	Tháng 4, 5	A	Do có sai sót trong ký văn bản
		Tháng 6	B	
2	Nguyễn Văn Quế	Tháng 4, 5, 6	A	
3	Hứa Đức Hạnh	Tháng 4, 6	A	Nghỉ phép 06 ngày
		Tháng 5	C	
4	Phan Thị Mai Thảo	Tháng 4, 5	A	Do có thiếu sót trong thực hiện nhiệm vụ
		Tháng 6	B	
5	Hoàng Anh Tuấn	Tháng 4, 6	A	Nghỉ phép 2,5 ngày
		Tháng 5	B	
6	Nguyễn Thị Thu Hà	Tháng 4, 5	A	Nghỉ phép 03 ngày
		Tháng 6	B	
7	Đào Hải Hà	Tháng 4, 5, 6	A	
8	Nguyễn Hoàng Minh	Tháng 4, 5, 6	A	
9	Lê Lan Anh	Tháng 4, 5	A	Nghỉ phép 03 ngày
		Tháng 6	B	
10	Nguyễn Thanh Hải	Tháng 4	B	Do thiếu sót trong công việc
		Tháng 5	A	
		Tháng 6	B	Điểm học Trung cấp lý luận chính trị đạt 6 điểm
11	Nguyễn Thị Thu Thủy	Tháng 4	A	
		Tháng 5	B	Do thiếu sót trong công việc
		Tháng 6	A	

12	Duy Thị Thúy	Tháng 4, 6	<b>A</b>	
		Tháng 5	<b>B</b>	Nghỉ phép 04 ngày
13	La Văn Biên	Tháng 4, 5, 6	<b>A</b>	
14	Vi Ngọc Dương	Tháng 4, 5, 6	<b>A</b>	
15	Lê Hữu Quang	Tháng 4, 5, 6	<b>A</b>	
16	Dương Thị Đoàn Lâm	Tháng 4, 5, 6	<b>Không xét</b>	Mới ký hợp đồng ngày 01/4/2019
17	Lý Anh Tuấn	Tháng 4	<b>Không xét</b>	Mới ký hợp đồng ngày 01/02/2019
		Tháng 5	<b>Không xét</b>	
		Tháng 6	<b>Không xét</b>	Mới ký hợp đồng; Do thiếu sót trong công việc
18	Ứng Anh Tuấn	Tháng 4, 5	<b>A</b>	
		Tháng 6	<b>Không xét</b>	Nghỉ phép 07 ngày
19	Trịnh Thị Nam	Tháng 4, 5, 6	<b>A</b>	
20	Đinh Thị Lan Hương	Tháng 4, 5, 6	<b>A</b>	
21	Trần Kim Sơn	Tháng 4, 6	<b>A</b>	
		Tháng 5	<b>B</b>	Do lãnh đạo phòng liên quan trực tiếp đến các CHV để xảy ra sai sót sau kết luận kiểm tra
22	Nguyễn Ngọc Đắc	Tháng 4, 6	<b>A</b>	
		Tháng 5	<b>B</b>	Đương sự có điều kiện nhưng chưa tổ chức cưỡng chế
23	Hoàng Quang Hà	Tháng 4	<b>A</b>	
		Tháng 5	<b>B</b>	Đương sự có điều kiện nhưng chưa tổ chức cưỡng chế
		Tháng 6	<b>C</b>	Nghỉ phép 05 ngày
24	Đỗ Thị Hồng Huệ	Tháng 4	<b>A</b>	
		Tháng 5	<b>Không xét</b>	Trong hoạt động nghiệp vụ còn để xảy ra nhiều sai sót; Nghỉ phép 03 ngày; 04 ngày nghỉ chế độ thai sản ( <i>trường hợp này không xét vì nghỉ từ 6,5 ngày làm việc trở lên trong tháng</i> )
		Tháng 6	<b>Không xét</b>	Nghỉ chế độ thai sản



25	Ma Văn Thông	Tháng 4, 5, 6	A	
26	Trương Lý Anh Sơn	Tháng 4, 5	A	
		Tháng 6	B	Do có thiếu sót trong thực hiện nhiệm vụ
27	Trần Thị Hồng Liên	Tháng 4, 5	A	
		Tháng 6	B	Do có thiếu sót trong thực hiện nhiệm vụ
28	Phạm Thị Linh Điệp	Tháng 4, 5, 6	A	
29	Nguyễn Thu Huyền	Tháng 4, 5	A	
		Tháng 6	<b>Không xét</b>	Nghỉ phép 15 ngày
30	Hà Thị Mai	Tháng 4, 5, 6	A	